

THÔNG TƯ

P. KTN
Sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp

12/41
01/10/12
CN
02/10
Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị định số 189/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Thực hiện Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng của Bộ Công Thương,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT

1. Thay cụm từ “bản sao hợp lệ” và “bản sao công chứng” tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT bằng cụm từ “bản sao”.

2. Sửa đổi khoản 5 Điều 3 như sau:

“5. Bản sao là bản sao có chứng thực (Đối với trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện/công văn hành chính); Bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu (Đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); Bản scan từ bản gốc (nếu thủ tục hành chính có áp dụng nộp hồ sơ qua mạng điện tử).”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 như sau:

“1. Giám đốc phải có bằng tốt nghiệp đại học; Phó Giám đốc kỹ thuật, người quản lý các bộ phận liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất VLNCN phải có bằng tốt nghiệp đại học một trong các chuyên ngành: hoá chất, vũ khí đạn, công nghệ hóa thuốc phóng, thuốc nổ; khai thác mỏ, địa chất; xây dựng công trình giao thông, thủy lợi.”

4. Bãi bỏ yêu cầu nộp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy đối với nhà, công trình sản xuất, bảo quản VLNCN quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7.

5. Bãi bỏ yêu cầu nộp tài liệu về điều kiện người sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ, bao gồm: Danh sách cán bộ lãnh đạo, quản lý có liên quan trực tiếp đến công tác sản xuất, bảo quản, vận chuyển VLNCN, tiền chất thuốc nổ; Hồ sơ của Giám đốc, Phó Giám đốc: bản khai lý lịch cá nhân; bằng tốt nghiệp; Giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp (nếu có) trong Tài liệu kỹ thuật quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 như sau:

“2. Đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ, hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp;

b) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định tại khoản 1 Điều này trong trường hợp thay đổi về địa điểm, quy mô hoặc điều kiện sản xuất.”

7. Bãi bỏ quy định phải nộp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy đối với kho chứa, phương tiện chuyên dùng vận chuyển VLNCN, tiền chất thuốc nổ tại khoản 1 Điều 8.

8. Bãi bỏ yêu cầu nộp các tài liệu quy định tại điểm a, b, c và e của khoản 2 Điều 8.

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 8 như sau:

“4. Đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh VLNCN, Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ, hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp;

b) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định tại khoản 1, 2 Điều này trong trường hợp thay đổi về địa điểm, quy mô hoặc điều kiện kinh doanh.”

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 như sau:

“2. Đối với các tổ chức đề nghị cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng VLNCN hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Báo cáo hoạt động sử dụng VLNCN trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp lần trước và các tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này, nếu có sự thay đổi đối với các tổ chức đề nghị cấp lại Giấy phép sử dụng VLNCN;

b) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp;

c) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định tại khoản 1 Điều này đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng VLNCN trong trường hợp thay đổi về địa điểm, quy mô hoặc điều kiện sử dụng.”

11. Bãi bỏ điểm b, c khoản 2 Điều 10.

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 10 như sau:

“4. Đối với các tổ chức đề nghị cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép dịch vụ nổ mìn hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Báo cáo hoạt động dịch vụ nổ mìn trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp lần trước và các tài liệu quy định tại điểm b, c khoản 1, điểm d khoản 2 Điều này nếu có sự thay đổi đối với các tổ chức đề nghị cấp lại Giấy phép dịch vụ nổ mìn;

b) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép dịch vụ nổ mìn;

c) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định điểm b khoản 1, điểm d khoản 2 Điều này đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép dịch vụ nổ mìn trong trường hợp thay đổi về địa điểm hoặc điều kiện hoạt động.”

13. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“12. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép hoạt động VLNCN

1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp kiểm tra, thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này. Trường hợp không cấp, phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

2. Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh VLNCN, tiền chất thuốc nổ

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp kiểm tra, thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh VLNCN; Cục Hoá chất kiểm tra, thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này. Trường hợp không cấp, phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

3. Thủ tục cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu VLNCN, tiền chất thuốc nổ

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Hóa chất tiến hành kiểm tra, thẩm định, cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu VLNCN, tiền chất thuốc nổ theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 Thông tư này. Trường hợp không cấp, phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

4. Thủ tục cấp Giấy phép sử dụng VLNCN, dịch vụ nổ mìn

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan có thẩm quyền quy định tại Chương V, Thông tư này tiến hành kiểm tra, thẩm định, cấp Giấy phép sử dụng VLNCN, Giấy phép dịch vụ nổ mìn theo mẫu Giấy phép quy định tại Phụ lục 1, Thông tư này. Trường hợp không cấp, phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

5. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép được nộp trực tiếp tại cơ quan cấp phép, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép có trách nhiệm mang bản chính để đối chiếu.

Trường hợp hồ sơ được nộp qua đường bưu điện hoặc khai báo qua mạng điện tử, khi đến nhận Giấy chứng nhận, Giấy phép, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận có trách nhiệm mang bản chính để đối chiếu.”

14. Thay thế Phụ lục 1 của Thông tư số 23/2009/TT-BCT bằng Mẫu cấp phép hoạt động vật liệu nổ công nghiệp (Phụ lục 1 kèm theo).

15. Bãi bỏ quy định Phụ trách kỹ thuật thẩm duyệt tại Phụ lục 6 của Thông tư số 23/2009/TT-BCT Mẫu hộ chiếu nổ mìn lộ thiên.

16. Bổ sung Phụ lục 7 của Thông tư số 23/2009/TT-BCT bằng Mẫu hộ chiếu nổ mìn hầm lò của ca sản xuất (Phụ lục 2 kèm theo).

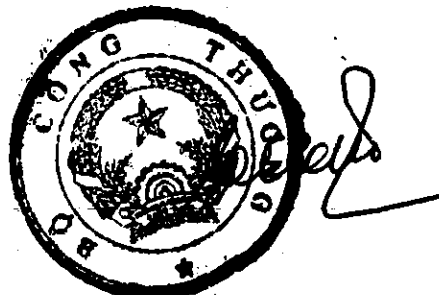
Điều 2. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 05 tháng 11 năm 2012./.

Nơi nhận:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Website Bộ Công Thương;
- Công báo;
- Lưu: VT, PC, ATMT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Dương Quang

**UBND TỈNH BẮC GIANG
VĂN PHÒNG**

Số: **451** /SY-VP

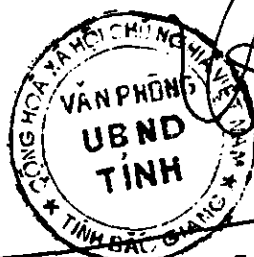
SAO Y BẢN CHÍNH

Bắc Giang, ngày **09** tháng 10 năm 20

Nơi nhận

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Công Thương;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, TH, các phòng, TH-CB;
 - + Lưu: VT, CN.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Hữu Nguyên

Phụ lục 1. Mẫu cấp phép hoạt động VLNCN
(Kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 11 tháng 9 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Mẫu 1a: Đơn đề nghị

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp⁽¹⁾
Kính gửi:⁽²⁾

Tên doanh nghiệp:.....

Quyết định hoặc Giấy phép thành lập số:

Do..... cấp ngày.....

Nơi đặt trụ sở chính:

Đăng ký kinh doanh số.....do..... cấp ngày.....tháng... năm 20.....

Mục đích:

Phạm vi, địa điểm:.....

Họ và tên người đại diện:.....

Ngày tháng năm sinh: Nam (Nữ).....

Chức danh (Giám đốc/Chủ doanh nghiệp):

Địa chỉ thường trú (hoặc tạm trú):

Đề nghịxem xét và cấp⁽¹⁾..... cho
doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4
năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 54/2012/NĐ-
CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị
định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009; Thông tư số 23/2009/TT-
BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi
tiết một số điều trong Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009
của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp và Thông tư số /2012/TT-BCT ngày
tháng năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung một số điều
tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT.

..... ngày..... tháng..... năm.....

Người làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

Lưu ý:

- ⁽¹⁾ Tên Giấy phép, Giấy chứng nhận hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ
- ⁽²⁾ Cơ quan cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ.

Mẫu 1b: Đơn đề nghị cấp phép dạng điện tử

Ộ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>	
ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP		

Cơ quan tiếp nhận đơn đề nghị:	Địa chỉ Email nhận đơn: @moi.gov.vn Điện thoại: 04 22218312; Fax: 04 22218321
--------------------------------	--

PHẦN A. THÔNG TIN CHUNG

Hạng mục và doanh nghiệp:
Tên doanh nghiệp:

Loại hình doanh nghiệp:

- Doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ, ngành trung ương
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
- Doanh nghiệp, tổ chức đào tạo, nghiên cứu khoa học
- Doanh nghiệp khác (theo quy định của Luật Doanh nghiệp)

Đang ký/đăng doanh nghiệp tại địa chỉ: (Số ngày cấp: / và (quốc gia):

Thông tin liên hệ:

Số điện thoại: Số Fax: Email:

Họ và tên người đề nghị:

- Ngày tháng năm sinh: Nam ; Nữ
- Chức danh:

Mục đích sử dụng vật liệu nổ công nghiệp:

Khai thác khoáng sản, dầu khí ; Thi công công trình ; Nghiên cứu khoa học ; Khác (ghi cụ thể):

Thông tin về nơi xin cấp:

Gửi đề nghị và yêu cầu cấp Giấy phép VLNCN tại địa chỉ: (Số ngày cấp: / và (quốc gia):

Đối với tổ chức, cá nhân hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản, thăm dò, khai thác dầu khí:

- Số, ngày cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản hoặc Giấy phép đầu tư:
- Cơ quan cấp phép:
- Nơi sử dụng VLNCN:

Đối với tổ chức, cá nhân thi công công trình, nghiên cứu khoa học hoặc các mục đích khác:

- Số, ngày ký Giấy phép thầu, Quyết định giao nhiệm vụ, trúng thầu hoặc hợp đồng thầu:
- Tên công trình:
- Nơi sử dụng VLNCN:

Giấy xác nhận đủ điều kiện cấp Giấy phép VLNCN:

- Số và ngày cấp:
- Cơ quan cấp:
- Thời hạn hiệu lực (nếu có):

Nơi đào tạo:

- Họ và tên: , bổ nhiệm theo Quyết định số , của ngày tháng năm
- Ngành nghề đào tạo:
- Nơi đào tạo:

5. Khiếu kiện của chủ công trình, nhà ở:

Có: ;

Không

II. Dữ liệu kỹ thuật nổ mìn địa phương

	Đường kính lỗ khoan (mm)	Độ sâu lỗ khoan (m)	Đường cần (m)	Thông số mạng lỗ (a x b, m)	Phân đoạn cột thuốc nổ	Số lỗ mìn trong một lần nổ	Khối lượng thuốc nổ/lỗ (kg)	Khối lượng thuốc nổ tức thời (kg)	Chiều cao cột bua (m)
Lớn nhất									

Loại thuốc nổ: Thuốc nổ đầu nổ Thuốc nổ mìn Thuốc nổ khác: _____

III. Thời gian dự định nổ mìn

Thời gian	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật
Bắt đầu	Đợt 1	Đợt 1	Đợt 1	Đợt 1	Đợt 1	Đợt 1	Đợt 1
Kết thúc	Đợt 1	Đợt 1	Đợt 1	Đợt 1	Đợt 1	Đợt 1	Đợt 1

IV. Biện pháp kỹ thuật an toàn

- 1.
- 2.
- 3.
- 4.

Tôi cam đoan tất cả thông tin trong đơn đề nghị trên đây đúng sự thực theo quy định pháp luật về quản lý vật liệu nổ công nghiệp. Đề nghị được cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

, ngày tháng năm

Người đề nghị
(ghi rõ họ và tên)

XI. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN CẤP BÈP

1. Đồng ý cấp giấy phép, đề nghị đơn vị gửi hồ sơ như quy định đến Cục, Sở.

Địa chỉ: số nhà, đường phố...

2. Đề nghị bổ sung, sửa đổi các thông tin theo chỉ dẫn ở cột bên

3. Không đồng ý cấp giấy phép vì các lý do nêu ở cột bên

Hướng dẫn

I. Việc nhận đơn đề nghị cấp phép điện tử chỉ áp dụng đối với các tổ chức xin cấp phép có địa chỉ Email. Tổ chức đề nghị cấp phép tải mẫu đơn từ Website của cơ quan cấp phép.

II. Khi đã gửi đơn điện tử, tổ chức đề nghị cấp phép chưa cần gửi kèm theo hồ sơ nếu chưa đầy đủ và hợp lệ như quy định của Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công Thương và Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ Công Thương.

III. Cục Kỹ thuật an toàn và môi trường công nghiệp (ATMT) hoặc Sở Công Thương sẽ hướng dẫn, yêu cầu chỉnh lý hồ sơ trên Website của Bộ Công Thương hoặc gửi trực tiếp đến Email của tổ chức xin cấp phép.

IV. Phải nhập đầy đủ vào các mục tương ứng với hoạt động của doanh nghiệp. Sau khi nhập đủ thông tin, tổ chức xin cấp phép có thể lưu kèm theo mật khẩu riêng với tùy chọn cho phép đọc được (read only) mà không sửa đổi được để bảo toàn các thông tin đã nhập trước khi gửi đến cơ quan cấp giấy phép.

V. Hướng dẫn một số nội dung cần nhập trong đơn.

1. Điểm a, Khoản 4 Mục II Phần A (kho chứa VLNCN): Đối với các kho xây dựng trước 2005, không cần thiết ghi Cơ quan phê duyệt Thiết kế kho nếu không có.

2. Khoản 4 Mục I, Phần B: “Công trình” được hiểu là các công trình dân dụng công cộng (kể cả đường giao thông các loại), công trình công nghiệp không thuộc sở hữu của tổ chức xin cấp phép.

3. Mục II, Phần B “nổ mìn điển hình” là việc nổ mìn với quy mô nổ lớn nhất mà tổ chức cấp phép có khả năng và thường xuyên thực hiện.

4. Mục III Phần B Thời gian dự định nổ mìn: Nếu số đợt nổ mìn trong ngày nhiều hơn một đợt, tổ chức xin cấp phép tự bổ sung vào bảng.

5. Mục IV Phần B Biện pháp kỹ thuật an toàn: Nhập các thông tin về biện pháp báo hiệu, cảnh giới, chống đá văng, chấn động (Ví dụ: Không nổ mìn ốp...)

Lưu ý: Các tài liệu trong Hồ sơ pháp lý phải có bản chính để đối chiếu; trường hợp không có bản chính, phải là bản sao công chứng hoặc bản sao có chứng thực của cơ quan cấp.

Mẫu 1c: Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (mặt ngoài)

1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.
2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.
3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn Giấy phép.
4. Báo cáo Sở Công Thương khi chấm dứt hoạt động dịch vụ nổ mìn hoặc khi bị mất, hỏng Giấy phép.

VÀO SỐ LƯU NGAY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----000-----



BỘ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH...
TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP

GIẤY PHÉP
SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Số/20.../GP-tên viết tắt cơ quan cấp phép

Mẫu 1c: Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (mặt trong)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 20/GP-CĐ
 Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2009

GIẤY PHÉP
SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 74/2008/Đ-CE ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về quản lý an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện pháp luật, thi hành pháp luật và các quy định của pháp luật về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BSC ngày 14 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số 23/2009/TT-BSC ngày 14 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện pháp luật, thi hành pháp luật và các quy định của pháp luật về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với vật liệu nổ công nghiệp;

Xem xét đơn xin cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp số 01/Đ-ĐN/ĐP năm 2009 của Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Công nghiệp Việt Nam (tên viết tắt là Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Công nghiệp Việt Nam) có địa chỉ tại số 10/1 Đường số 10, Khu phố 1, Phường Tân Hưng, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào hồ sơ và các tài liệu kèm theo của Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Công nghiệp Việt Nam;

Quyết định cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Công nghiệp Việt Nam.

ĐIỀU 1. CHO ĐƯỢC
 Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp số 01/Đ-ĐN/ĐP năm 2009 cấp cho Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Công nghiệp Việt Nam.

ĐIỀU 2. ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
 Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp này chỉ có hiệu lực trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam và chỉ được sử dụng để sản xuất, vận chuyển, lưu trữ, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp theo đúng quy định của pháp luật về vật liệu nổ công nghiệp.

Ngày 20 tháng 10 năm 2009 tại Hà Nội.
 Thủ tướng Chính phủ
 Nguyễn Tấn Dũng

Chú thích:

- (1) - Tên cơ quan cấp phép.
- (2) - Tên viết tắt của cơ quan cấp phép.
- (3) - Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi cơ quan cấp phép đóng trụ sở chính.
- (4) - Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép.
- (5) - Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp giấy phép.
- (6) - Tên tổ chức được cấp giấy phép.
- (7) - Thủ trưởng cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép.
- (8) - Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- (9) - Địa chỉ được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- (10) - Mục đích sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để: khai thác, xây dựng công trình, thử nghiệm v.v...
- (11) - Tên các tổ chức có liên quan.
- (12) - Tên viết tắt của cơ quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép, số lượng giấy phép lưu.

Giấy phép được in trên bìa cứng, mặt ngoài có màu nền hồng nhạt, có thể có thêm hoa văn chìm phù hợp với màu đỏ của chữ "Giấy phép sử dụng VLNCN" và không gây ra hiệu ứng làm mờ các chữ in trên mặt ngoài Giấy phép.



Mẫu 1d: Giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp (mặt ngoài)

1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.
2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.
3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn Giấy phép.

VÀO SỐ LƯU NGÀY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----000-----



BỘ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP

GIẤY PHÉP

KINH DOANH VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Số/20.../GP-tên viết tắt cơ quan cấp phép

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 20/GP-S

ngày 20 tháng 02 năm 2010

CHỖ V. PH. 102

KINH DOANH VÀ LƯU NHỮNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp nổ; Nghị định số 29/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp nổ; Nghị định số 29/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp nổ; Nghị định số 29/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp nổ.

Căn cứ Nghị định số 29/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp nổ; Nghị định số 29/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp nổ; Nghị định số 29/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp nổ; Nghị định số 29/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp nổ.

Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp của Ông Nguyễn Văn Hùng, sinh ngày 20/02/1970, ở địa chỉ: Xã Hòa Bình, Huyện Hòa Bình, Tỉnh Hòa Bình.

(C) Đ. N. 1

Đề nghị cấp phép

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0000000000

Thị trấn Hòa Bình

Điện thoại

Được kinh doanh và lưu trữ công nghiệp

Điện 2 Điện kinh doanh

TH. V. V. N. (Chỉ hệ thống)

Các đơn vị chức năng có liên quan: Công nghiệp nổ

Số lượng chức năng: 01

Cấp độ chức năng: (Chỉ hệ thống)

Phạm vi

Chỉ số 29/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp nổ; Nghị định số 29/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp nổ; Nghị định số 29/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp nổ; Nghị định số 29/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp nổ.

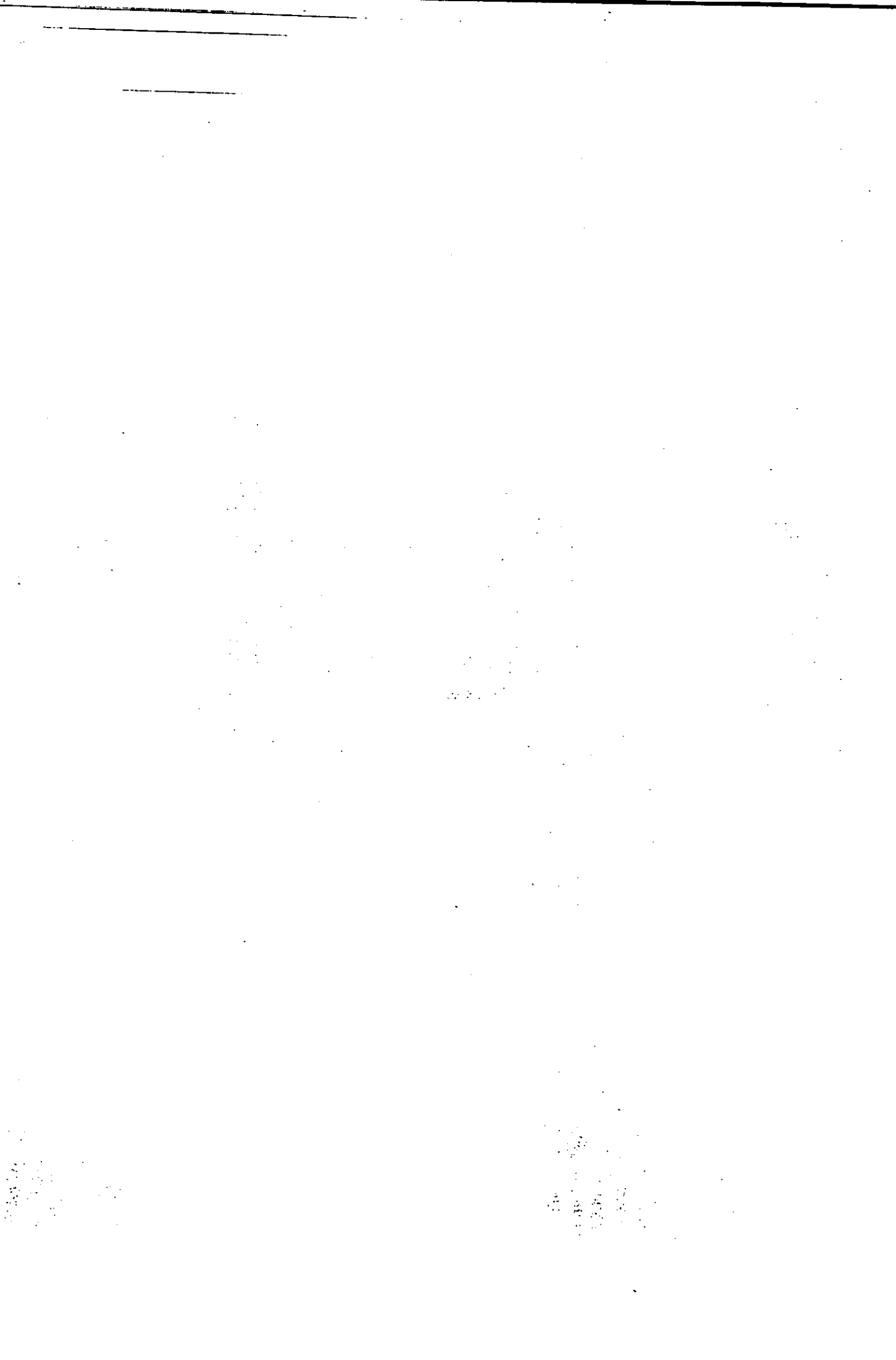
Thị trấn Hòa Bình

Điện thoại

Được kinh doanh và lưu trữ công nghiệp

Chú thích:

- (1) - Tên cơ quan cấp phép.
- (2) - Tên viết tắt của cơ quan cấp phép.
- (3) - Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi cơ quan cấp phép đóng trụ sở chính.
- (4) - Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép.
- (5) - Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp Giấy phép.
- (6) - Tên tổ chức được cấp giấy phép.
- (7) - Thủ trưởng cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép.
- (8) - Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- (9) - Địa chỉ được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- (10) - Tên các tổ chức có liên quan.
- (11) - Tên viết tắt của cơ quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép, số lượng giấy phép lưu.



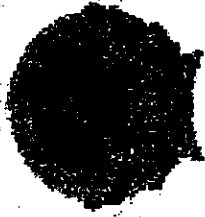
Mẫu 1d: Giấy phép Dịch vụ nổ mìn (mặt ngoài)

1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.
2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.
3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn Giấy phép.
4. Báo cáo Sở Công Thương khi chấm dứt hoạt động dịch vụ nổ mìn hoặc khi bị mất, hỏng Giấy phép.

VÀO SỐ LƯU NGÀY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

-----000-----



BỘ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH...
TÊN CƠ QUAN GẤP GIẤY PHÉP

GIẤY PHÉP
DỊCH VỤ NỔ MÌN

Số/20.../GP-tên viết tắt cơ quan cấp phép

Mẫu 1d: Giấy phép dịch vụ nổ mìn (mặt trong)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/CP.0/ ngày 20/10/2009
GIẤY PHÉP
DỊCH VỤ NỔ Mìn

Căn cứ Nghị định số 59/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về quản lý và kinh doanh nổ mìn; Nghị định số 54/2009/CP ngày 22 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và kinh doanh nổ mìn; Nghị định số 59/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về quản lý và kinh doanh nổ mìn; Nghị định số 54/2009/CP ngày 22 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và kinh doanh nổ mìn; Nghị định số 59/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về quản lý và kinh doanh nổ mìn; Nghị định số 54/2009/CP ngày 22 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và kinh doanh nổ mìn.

Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép dịch vụ nổ mìn của công nhân nổ mìn của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Nổ mìn và Dịch vụ Nổ mìn (Mã số thuế: 0312000000) do Ông Nguyễn Văn Hùng làm Giám đốc, được cấp Giấy phép dịch vụ nổ mìn.

QUY ĐỊNH
Điền họ tên người được cấp Giấy chứng nhận dịch vụ nổ mìn (bản sao) và địa chỉ của người được cấp Giấy chứng nhận dịch vụ nổ mìn.
Điền họ tên người được cấp Giấy chứng nhận dịch vụ nổ mìn.
Điền số đăng ký kinh doanh của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Nổ mìn và Dịch vụ Nổ mìn.

Diện tích nổ mìn
Số diện tích nổ mìn
Diện tích khác

0,00 ha (tính theo diện tích đất đai đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) năm 2009. Diện tích nổ mìn của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Nổ mìn và Dịch vụ Nổ mìn là 0,00 ha (tính theo diện tích đất đai đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) năm 2009. Diện tích nổ mìn của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Nổ mìn và Dịch vụ Nổ mìn là 0,00 ha (tính theo diện tích đất đai đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) năm 2009.

Đơn vị cấp Giấy chứng nhận dịch vụ nổ mìn
Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Nổ mìn và Dịch vụ Nổ mìn

Điền họ tên người được cấp Giấy chứng nhận dịch vụ nổ mìn.
Điền số đăng ký kinh doanh của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Nổ mìn và Dịch vụ Nổ mìn.

Chú thích:

- (1) - Tên cơ quan cấp phép.
- (2) - Tên viết tắt của cơ quan cấp phép.
- (3) - Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi cơ quan cấp phép đóng trụ sở chính.
- (4) - Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép.
- (5) - Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp Giấy phép.
- (6) - Tên tổ chức được cấp giấy phép.
- (7) - Thủ trưởng cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép.
- (8) - Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- (9) - Địa chỉ được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- (10) - Tên các tổ chức có liên quan.
- (11) - Tên viết tắt của cơ quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép, số lượng giấy phép lưu.



Mẫu 1e: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất (mặt ngoài)

1. Lưu Giấy chứng nhận tại trụ sở chính và xuất trình Giấy chứng nhận khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.
2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy chứng nhận này.
3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn Giấy chứng nhận.

VAO SỐ LƯU NGÀY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----000-----



BỘ CÔNG THƯƠNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH...
TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT (1)

Số/20.../GCN-tên viết tắt cơ quan cấp phép

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 20/CGN...
 Ngày 20 tháng 06 năm 2012

CHẤY CỬNG CỨNG
Đủ điều kiện sản xuất

Căn cứ Nghị định số 59/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 04 năm 2009 của
 Chính phủ về xét cấp đủ điều kiện sản xuất; Nghị định số 24/2009/NĐ-CP
 ngày 22 tháng 06 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều
 của Nghị định số 59/2009/NĐ-CP;
 Căn cứ Công văn số 73/2009-TT-BCH ngày 13 tháng 8 năm 2009 của
 Bộ trưởng Bộ Công Thương yêu cầu cấp đủ điều kiện sản xuất
 đối với Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Công nghiệp và
 Thương mại số 59/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 04 năm 2009 của Chính phủ về
 xét cấp đủ điều kiện sản xuất;

Xét, thông tin số 59/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 04 năm 2009 của Chính phủ
 và Công văn số 73/2009-TT-BCH ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng
 Bộ Công Thương;

Xét tôn trọng và chấp hành các quy định của pháp luật về sản xuất
 hàng hóa.

Quyết định:

Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất cho Công ty Cổ phần Sản xuất
 và Thương mại số 59/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 04 năm 2009 của Chính phủ
 và Công văn số 73/2009-TT-BCH ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng
 Bộ Công Thương.

Nơi làm việc: ...
 Ngày ... tháng ... năm ...

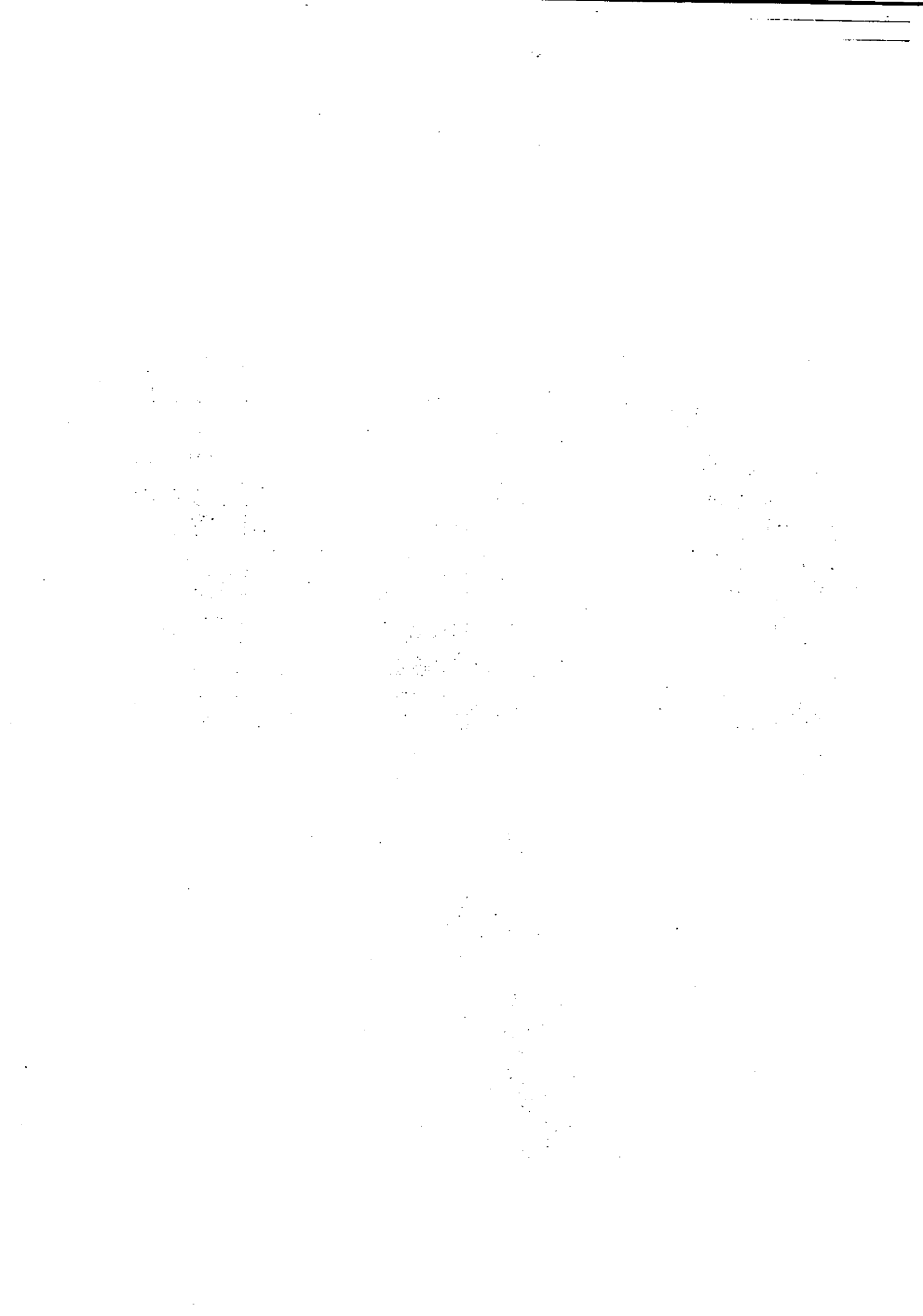
Thủ trưởng cơ quan chức năng
 (Chữ ký và đóng dấu)

Thủ trưởng cơ quan chức năng
 (Chữ ký và đóng dấu)

Thủ trưởng cơ quan chức năng
 (Chữ ký và đóng dấu)

Chú thích:

- (1) - Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận.
- (2) - Tên viết tắt của cơ quan cấp Giấy chứng nhận.
- (3) - Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi cơ quan Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính.
- (4) - Thủ trưởng cơ quan cấp Giấy chứng nhận.
- (5) - Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp Giấy chứng nhận.
- (6) - Tên tổ chức được cấp giấy Giấy chứng nhận.
- (7) - Thủ trưởng cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp Giấy chứng nhận.
- (8) - Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- (9) - Địa chỉ được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- (10) - Tên loại vật liệu nổ công nghiệp, tên chất thuốc nổ. Ví dụ: ANFO, Nitrat amoni v.v...
- (11) - Tên các tổ chức có liên quan.
- (12) - Tên viết tắt của cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp Giấy chứng nhận, số lượng giấy Giấy chứng nhận lưu.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Số đăng ký

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công Thương Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số /2012/TT-BCT ngày tháng năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT.

Sau khi kiểm tra hồ sơ đăng ký và hoạt động sử dụng VLNCN của.....(1)

Địa chỉ.....

..... (2)

ĐĂNG KÝ

.....(1) sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Tại:.....

Phương pháp nổ mìn.....

.....(3)

Thời gian tiến hành nổ mìn trong ngày: Sáng.....

Chiều.....

Khối lượng thuốc nổ tức thời lớn nhất (kg):

Thời hạn kết thúc:.....

...(4), ngày..... tháng.....năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN QUẢN LÝ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

1. Tên tổ chức, cá nhân đăng ký.
2. Tên cơ quan quản lý đăng ký.
3. Các điều kiện khác (nếu có).
4. Tên địa danh của cơ quan quản lý đăng ký.



Mẫu 1h: Mẫu Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ

.....⁽¹⁾ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /GP-.....⁽²⁾⁽³⁾, ngày tháng năm 20...

GIẤY PHÉP⁽⁴⁾

.....⁽⁵⁾

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN); Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009; Thông tư số /2012/TT-BCT ngày tháng năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT;

Căn cứ⁽⁶⁾;

Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép⁽⁴⁾ ngày.....tháng.....năm 20....
của⁽⁷⁾;

Theo đề nghị của⁽⁸⁾;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép⁽⁷⁾ được⁽⁴⁾ ghi trong Phụ lục kèm theo,

- Tên cửa khẩu⁽⁴⁾ :

- Phương tiện vận chuyển:

- Thời gian nhập khẩu: từ ngày đến ngày tháng năm 20.....

Điều 2.⁽⁷⁾ phải thực hiện quy định tại Nghị định: số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006, Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009, Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công

nghiệp, Quy chuẩn Việt Nam 02:2008/BCT và những quy định pháp luật về hóa chất, đảm bảo an toàn và trật tự an ninh xã hội.

Điều 3. Giấy phép này có giá trị từ ký đến ngày...tháng...năm 20..../.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;

-⁽⁹⁾.

- Lưu: VT, ...⁽¹⁰⁾.

.....⁽⁵⁾

Họ và tên

(Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép)

Chú thích

- (1) - Tên cơ quan cấp Giấy phép.
- (2) - Tên viết tắt của cơ quan cấp Giấy phép.
- (3) - Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi cơ quan Giấy phép đóng trụ sở chính.
- (4) - Loại hình hoạt động. Ví dụ: nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp.
- (5) - Thủ trưởng cơ quan cấp Giấy phép.
- (6) - Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp Giấy chứng nhận.
- (7) - Tên tổ chức được cấp giấy Giấy phép.
- (8) - Thủ trưởng cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp Giấy phép.
- (9) - Tên các tổ chức có liên quan.
- (10) - Tên viết tắt của cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép.

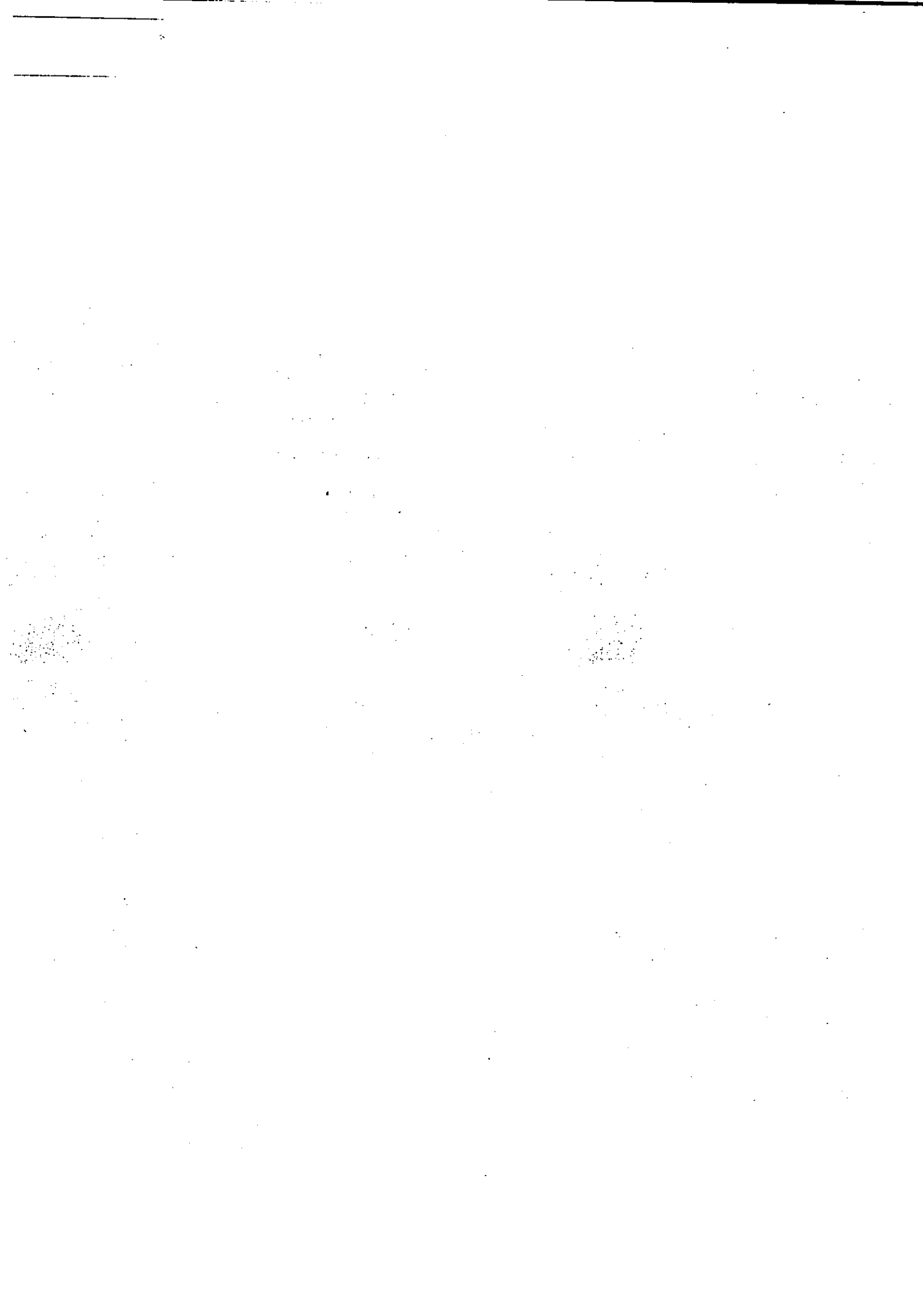
PHỤ LỤC

(Kèm theo Giấy phép số:

/GP-BCT ngày..... tháng..... năm 20.....)

TT	Tên	Đ. vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đ/USD)	Thành tiền (Đ/USD)
1.					
2.					
3.					
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					
11.					
12.					

(Tổng bằng chữ:



Mẫu 1k: Giấy phép kinh doanh tiên chất thuốc nổ (mặt ngoài)

1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.
2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.
3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn Giấy phép.

VÀO SỐ LƯU NGÀY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----000-----



BỘ CÔNG THƯƠNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH...
TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP

GIẤY PHÉP
KINH DOANH TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

Số/20.../GP-tên viết tắt cơ quan cấp phép

Chú thích:

- (1) - Tên cơ quan cấp phép.
- (2) - Tên viết tắt của cơ quan cấp phép. Ví dụ: BCT, UBND.
- (3) - Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi cơ quan cấp phép đóng trụ sở chính.
- (4) - Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép.
- (5) - Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp giấy phép.
- (6) - Tên tổ chức được cấp giấy phép.
- (7) - Thủ trưởng cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép.
- (8) - Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- (9) - Địa chỉ được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- (10) - Lĩnh vực hoạt động: kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu v.v...
- (11) - Tên các tổ chức có liên quan.
- (12) - Tên viết tắt của cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép, số lượng giấy phép lưu...



Phụ lục 2. Mẫu hộ chiếu nổ mìn hầm lò của ca sản xuất
 (Kèm theo Thông tư số **26** /2012/TT-BCT ngày 24 tháng 9 năm 2012
 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

CÔNG TY
 CÔNG TRƯỜNG (P. XƯỞNG):.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

HỘ CHIẾU KHOAN NỔ MÌN HẦM LÒ

Ca ngày tháng năm ...

I. VỊ TRÍ NỔ MÌN:.....

II. SƠ ĐỒ LỖ KHOAN:

Dựa theo thiết kế, hộ chiếu Số ngày tháng năm

III. BẢNG LÝ LỊCH LỖ MÌN:

Nhóm lỗ khoan	THÔNG SỐ KHOAN NỔ MÌN CHO MỖI ĐỢT NỔ															SỐ ĐỢT NỔ (SỐ CHỤK KMM)	SỐ LẦN NỔ 1 ĐỢT	
	Số hiệu lỗ khoan	Số LK (lỗ)		Chiều sâu LK (m)		Độ nghiêng LK (độ)		Lượng thuốc nạp (kg/lỗ)		Kíp mìn cá/lỗ	cồng thuốc nạc (kg)		cồng kíp (c.i)		Cấp vi sai của kíp			Chiều dài của Bua (m)
		T.kế	T.tế	T.kế	T.tế	Bằng	Cạnh	T.kế	T.tế		T.kế	T.tế	T.kế	T.tế				
Cộng toàn bộ																		

Loại thuốc nổ sử dụng: Loại kíp vi sai sử dụng.....

IV. SƠ ĐỒ NẠP THUỐC, ĐẦU KÍP:

V. SƠ ĐỒ VỊ TRÍ NỔ Mìn, TRẠM GÁC Mìn, NƠI TRÁNH Mìn, VỊ TRÍ KHỎI NỔ

VI. PHÂN CÔNG GÁC Mìn:

TRẠM GÁC Mìn	ĐỢT 1		ĐỢT 2		ĐỢT 3		ĐỢT 4	
	Tên người gác	chữ ký	Tên người gác	chữ ký	Tên người gác	chữ ký	Tên người gác	chữ ký

VII. CÔNG TÁC KIỂM SOÁT KHÍ TRƯỚC VÀ SAU KHI NỔ Mìn

KẾT QUẢ ĐO KHÍ TRONG CA

Hàm lượng khí (%)	Trước khi nổ mìn				Sau khi nổ mìn			
	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
CH ₄								
CO ₂								
CO								
Người đo ký tên								

VIII. TIÊU THỤ VẬT LIỆU NỔ:

Vật liệu nổ	Dự trữ đầu ca	Vật liệu nổ tiêu thụ trong ca					Tồn trữ kho	Chỉ huy nổ mìn ký tên	Thợ mìn ký tên
		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Cộng			
Thuốc nổ (kg)									
Kíp mìn (cái)									

IX. QUY ĐỊNH HIỆU LỆNH NỔ Mìn

- Tín hiệu thi công mìn:

- Tín hiệu nổ mìn:

- Tín hiệu báo yên:

X. BIỆN PHÁP KỸ THUẬT AN TOÀN:

- Gương trường căn cứ sơ đồ lỗ khoan do hộ chiếu quy định để thực hiện khoan lỗ mìn theo các thông số yêu cầu. Phải kiểm tra tình trạng gương lò, gậy om, củng cố các vì chống, nếu đảm bảo an toàn mới tiến hành khoan. Khi điều kiện địa chất có sự thay đổi: đất đá bị vò nhàu, xuất hiện mặt trượt, than đá bị đảo via thì có thể điều chỉnh vị trí và hướng lỗ khoan cho phù hợp với điều kiện thực tế. Tại gương phải chuẩn bị đủ các loại chòong khoan, mũi khoan, chòong định vị lỗ khoan, búa khoan...

- Người Chỉ huy nổ mìn phải kiểm tra các thông số của lỗ khoan đã thi công, nếu có thay đổi sơ với hộ chiếu ban đầu thì phải điều chỉnh lượng vật liệu nổ của từng lỗ mìn cho phù hợp với thực tế, các thay đổi phải được ghi chép vào bảng lý lịch lỗ mìn.

- Phải di chuyển thiết bị ra nơi an toàn; cắt điện vào gương lò chuẩn bị nổ mìn; tổ chức đo khí, nếu đảm bảo an toàn, hàm lượng khí CH₄ <1% mới được nạp, nổ mìn.

- Thợ mìn theo các thông số do Chỉ huy nổ mìn ghi trong hộ chiếu nổ mìn để nạp mìn, chú ý bảo quản tem ký hiệu cấp vi sai ở đầu dây của kíp mìn để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu. Yêu cầu thợ mìn phải mang đủ dụng cụ nạp mìn, như: gậy nạp mìn, dùi tra kíp, máy nổ mìn, dây câu, dây cái đủ quy cách...

- Người Chỉ huy nổ mìn phải bố trí gác mìn, khi đã chắc chắn đuổi hết người trong phạm vi nguy hiểm mới phát tín hiệu bắt đầu nạp mìn; trực tiếp chỉ

huy nạp mìn, đảm bảo nạp thuốc đúng thông số của hộ chiếu; kiểm tra việc đấu nối mạng nổ, kiểm tra thông mạch bằng dụng cụ chuyên dùng (nếu có); khi biết chắc chắn mọi người đã vào nơi ẩn nấp an toàn mới cho phát tín hiệu khởi nổ và trao chìa khóa máy nổ mìn cho Thợ mìn khởi nổ.

- Sau khi nổ mìn, phải tiến hành thông gió tích cực từ 20 đến 30 phút, tốc độ gió sạch phải đạt trên 0,3 m/giây; tổ chức đo khí từ ngoài vào, nếu an toàn mới được vào kiểm tra bãi mìn. Chỉ huy nổ mìn phải trực tiếp kiểm tra tình trạng kỹ thuật vì chống, tổ chức gậy om, củng cố lò, tìm kiếm sử lý mìn câm kịp thời theo quy định khi phát hiện thấy dấu hiệu có mìn câm, mìn sót sau mỗi đợt nổ. Khi đã đảm bảo an toàn mới cho phát lệnh báo yên để mọi người tiến hành công việc bình thường.

XI. CÁC BỔ SUNG NỔ MÌN KHÁC: (do Chỉ huy nổ mìn hoặc Phó quản đốc trực ca bổ sung tại chỗ)

XII. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Đánh giá công tác thực hiện hộ chiếu khoan:

.....

2. Đánh giá kết quả nổ mìn:

- Chất lượng vụ nổ:

3. Sản lượng, tiến độ do nổ mìn tạo ra:

.....

**NGƯỜI LẬP HỘ
CHIẾU**
(Ký và ghi rõ họ tên)

**CÁN BỘ TRỰC
CA DUYỆT**
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỈ HUY NỔ MÌN
(Ký và ghi rõ họ tên)

THỢ MÌN
(Ký và ghi rõ họ tên)

QUẢN ĐỐC
(Ký xác nhận sau khi nổ
mìn và ghi rõ họ tên)